

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂN AN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2022/DS-ST

Ngày: 25-8-2022

V/v Đòi tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN AN, TỈNH LONG AN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Sở

2. Bà Nguyễn Thị Tĩnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Thùy Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Tân An, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Nguyễn Thị Chăm - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 22 và 25 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 168/2022/TLST-DS ngày 28 tháng 6 năm 2022 về “Đòi tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2022/QĐXXST-DS ngày 18 tháng 7 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 41/2022/QĐST-DS ngày 05 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty TNHH MTV Chuyển phát nhanh H.V.C

Địa chỉ trụ sở: 275 ấp VB, xã AVN, thành phố T, tỉnh Long An.

Người đại diện theo pháp luật là ông Nguyễn Hoàng T – Chức vụ Giám đốc.

2. Bị đơn: Anh Châu Anh D, sinh năm 1995;

Địa chỉ: Số 101 Trần VC, Phường D, thành phố T, tỉnh Long An. (vắng mặt)

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Chị Nguyễn Huỳnh C, sinh năm 1999

Địa chỉ: Số 16 ấp 4, xã HT, thành phố T, tỉnh Long An.

3.2. Bà Nguyễn Thị Tuyết M, sinh năm 1972

Địa chỉ: Số 101 Trần VC, Phường D, thành phố T, tỉnh Long An

Người đại diện theo ủy quyền của bà M là anh Châu Anh V, sinh ngày 03/02/2004 (theo giấy ủy quyền ngày 05/8/2022).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 23/6/2022 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Công ty TNHH MTV Chuyển phát nhanh H.V do ông Nguyễn Hoàng T đại diện trình bày:

Ngày 03/4/2022 Công ty TNHH MTV Chuyển phát nhanh H.V (gọi tắt là Công ty H.V.C) có ký hợp đồng học việc và bắt đầu nhận ông Châu Anh D vào làm tại việc công ty với vị trí là nhân viên giao nhận (Shipper) đi giao hàng cho khách. Ngày 23/5/2022, anh D nhận 98 kiện hàng từ công ty để giao và thu tiền của khách hàng dưới hình thức giao nhận là ship COD (công ty sẽ thu hộ tiền cho người gửi hàng sau đó giao nhận hàng thành công sẽ lấy tiền của người nhận trả lại cho người gửi). Anh D đã giao thành công được 90 đơn hàng với số tiền COD ký nhận thành công là 63.337.586 đồng, nhưng anh D chỉ nộp lại cho kế toán công ty số tiền là 32.785.000 đồng, số tiền còn lại 30.653.000 đồng thì anh D hẹn qua ngày sau sẽ trả. Sau đó anh D vẫn không trả, công ty có liên hệ gặp anh D và gia đình anh D để thương lượng tìm cách giải quyết, nhưng anh D vẫn chưa trả số tiền này.

Do đó Công ty H.V khởi kiện ra Tòa án nhân dân thành phố Tân An yêu cầu anh Châu Anh D phải có nghĩa vụ trả cho Công ty H.V số tiền giao nhận hàng còn thiếu là 30.653.000 đồng.

Bị đơn anh Châu Anh D không có mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án và tại phiên Tòa, nên không có bản tự khai.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. *Chị Nguyễn Huỳnh C trình bày:* Chị là vợ của anh Châu Anh Dũng. Chiếc xe máy biển số 62B1 573.48 là do chị đứng tên trên giấy đăng ký xe mô tô, tài sản được mua trong thời kỳ hôn nhân, nhưng đây là tài sản riêng của anh D. Khi anh D đi làm tại Công ty H.V thì anh không có đưa tiền cho chị, do đó việc anh D thiếu tiền hàng chưa trả cho công ty không có liên quan đến chị. Ngày 23/5/2022, Công ty H.V có lập giấy xác nhận nợ và anh D tự nguyện giao cho Công ty tạm giữ chiếc xe máy này. Hiện tại Công ty đã giao trả lại chiếc xe máy số 62B1 573.48 cho gia đình anh D và chị đồng ý để gia đình anh D quản lý, sử dụng chiếc xe máy này.

2. *Bà Nguyễn Thị Tuyết M do anh Châu Anh V đại diện trình bày:* Anh thừa nhận ngày 20/7/2022 giữa công ty H.V và bà M có lập biên bản thỏa thuận, bà M đồng ý trả số tiền hàng mà anh D còn thiếu của công ty là 30.653.000 đồng. Hiện tại bà M đã trả cho công ty được 15.000.000 đồng, số tiền còn lại bà M sẽ tiếp tục trả cho đại diện Công ty H.V từ nay cho đến hết ngày 20/12/2022 và Công ty đã bàn giao chiếc xe máy biển số 62B1 573.48 cho gia đình anh D, đây là thỏa thuận riêng của các bên nên bà đề nghị không đưa thỏa thuận này vào trong vụ án.

Tại phiên tòa nguyên đơn ông Nguyễn Hoàng T yêu cầu anh D trả lại cho Công ty số tiền còn thiếu là 7.704.487 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Tân An nhận định quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử, Hội đồng xét xử đều tuân theo qui định pháp luật tố tụng. Những người tham gia tố tụng chấp hành đúng theo qui định pháp luật.

Qua xác minh thì anh D có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa phương nhưng hiện tại thường xuyên vắng mặt tại địa phương, Tòa án có tiến hành lấy lời khai của người thân của anh D thì xác định anh D vẫn còn cư trú tại địa phương và đã niêm yết, tổng đạt các văn bản tố tụng cho người thân của anh D nhưng anh D vẫn cố tình né tránh, nên có căn cứ xét xử vắng mặt anh D.

Về nội dung: Anh D là nhân viên giao nhận tại Công ty H.V. Ngày 23/5/2022, anh D nhận 98 kiện hàng từ công ty để giao và thu tiền của khách hàng với số tiền là 63.337.586 đồng, nhưng anh D chỉ nộp lại cho công ty 32.785.000 đồng, số tiền còn lại 30.653.000 đồng thì anh D chưa trả. Chị Nguyễn Huỳnh C vợ anh D và bà Nguyễn Thị Tuyết M cũng thừa nhận có biết sự việc anh D nợ số tiền này của Công ty. Tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn yêu cầu anh D trả lại cho Công ty số tiền là 7.704.487 đồng vì sau khi khấu trừ đi số tiền bà M tự nguyện trả thay cho anh D được 15.000.000 đồng và tiền lương của anh D làm tại Công ty là 7.948.513 đồng.

Đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc anh D trả cho Công ty H.V số tiền 7.704.487 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả số tiền giao nhận hàng còn thiếu của công ty, bị đơn có hộ khẩu thường trú tại Phường 4, thành phố Tân An, tỉnh Long An. Căn cứ khoản 3 điều 26, khoản 1 điều 35, khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự, đây là tranh chấp về đòi tài sản, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân của Tòa án nhân dân Thành phố Tân An, tỉnh Long An.

[1.1] Bị đơn anh Châu Anh D đã được Tòa án nhiều lần triệu tập tham gia tố tụng. Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho người thân ở cùng nhà với anh D, nhưng vẫn vắng mặt. Căn cứ vào Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh D.

[2] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Hội đồng xét xử xét thấy:

Anh Châu Anh D là nhân viên của công ty TNHH MTV chuyên phát nhanh H.V theo hợp đồng học việc ngày 03/4/2022, anh D làm tại công ty với vị trí là Shipper giao hàng. Ngày 23/5/2022, anh D nhận 98 kiện hàng từ công ty để giao và thu tiền của khách hàng dưới hình thức giao nhận là ship COD. Anh D đã giao thành công được 90 đơn hàng với số tiền COD ký nhận là 63.337.586 đồng, anh D nộp lại cho công ty 32.785.000 đồng, còn lại 30.653.000 đồng thì anh D chưa trả.

Qua xác minh nơi cư trú tại Công an Phường D thành phố Tân An thì “Anh Châu Anh D, sinh năm 1995 hiện tại đang tạm trú tại số 101 TV, Phường D, thành phố Tân An, tỉnh Long An, nhưng hiện tại không thường xuyên có mặt tại địa phương”. Theo lời khai của bà Nguyễn Thị Tuyết M (mẹ D) và của anh Châu Anh

V (em trai D) thì hiện tại anh D đi làm xa, thỉnh thoảng về nhà và có liên lạc với gia đình. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã niêm yết và tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho người thân của anh Dũng, anh D biết được việc Công ty H.V đang khởi kiện đòi tiền hàng còn nợ của anh tại Tòa án, nhưng vẫn cố tình né tránh. Tại giấy xác nhận nợ ngày 23/5/2022, anh thừa nhận số tiền hàng còn nợ chưa trả cho Công ty H.V là 30.653.000 đồng, vợ anh cùng người thân trong gia đình của anh cũng thừa nhận anh có thiếu số tiền trên của Công ty H.V. **Do đó có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.**

[2.1] Anh Nguyễn Hoàng T và anh Châu Anh V đều thừa nhận bà Nguyễn Thị Tuyết M có trả cho Công ty H.V được 15.000.000 đồng. Đối với nội dung bản thỏa thuận ngày 20/7/2022 giữa bà M với anh T thì đến ngày 20/12/2022 mới đến hạn. Đây là thỏa thuận riêng của các bên và tại phiên tòa anh T, anh V đồng ý không đưa nội dung thỏa thuận bà M trả nợ thay cho anh D vào trong vụ án này, do đó Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận này của các bên.

[2.2] Tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn yêu cầu anh D trả lại cho Công ty H.V số tiền là 7.704.487 đồng, vì sau khi khấu trừ đi số tiền bà M tự nguyện trả thay cho anh D 15.000.000 đồng và tiền lương của anh D làm tại Công ty là 7.948.513 đồng. Đối với chiếc xe máy biển số 62B1 573.48, gia đình anh D đã nhận lại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3] Từ những nhận định trên, có căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn cũng như ý kiến về việc giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh D phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 166 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH MTV chuyển phát nhanh H.V về việc “Đòi tài sản” với anh Châu Anh D.

Buộc anh Châu Anh D là phải trả cho Công ty TNHH MTV chuyển phát nhanh H.V số tiền giao hàng còn thiếu là 7.704.487 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền trong vụ án này, hàng tháng anh D còn chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Về án phí: Anh Châu Anh D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 386.000 đồng. Hoàn lại cho anh Nguyễn Hoàng Thơ đại diện Công ty TNHH MTV chuyển phát nhanh H.V số tiền 800.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu

số 0001679 ngày 28/6/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An.

3. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND Thành phố Tân An;
- Chi cục THADS Thành phố Tân An;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Phạm Thị Thu Hương

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
PHIÊN TÒA**

Trần Thị Kim Hoa – Nguyễn Văn Ghên

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA

Bùi Ngọc Tuyền